

Tiểu Tử: Những Giọt Nước Mắt, Những Tiếng Thở Dài

Từ Thức



André Gide nói " *C'est avec les beaux sentiments qu'on fait de la mauvaise littérature* "(Chính với những tình cảm tốt mà người ta làm ra thứ văn chương tồi) (1).

Tiểu Tử là một nhà văn đã chứng minh ngược lại, có thể viết hay với những tình cảm tốt. Trong tác phẩm của ông, hầu như chỉ có những tình cảm tốt, chỉ có tình người.

Một nhân vật nói về một nhân vật khác trong truyện ngắn "Made in Vietnam": người chi mà tình nghĩa quá héng? ". Độc giả nghĩ tới câu đó mỗi lần lại gần những nhân vật của Tiểu Tử. Người chi mà tình nghĩa quá héng. Độc giả chai đá tới đâu, đọc Tiểu Tử cũng không cảm được nước mắt. Người ta khóc, nhưng sau đó thấy ấm lòng, vì thấy trong một xã hội đảo lộn, vẫn còn đầy tình người, vẫn còn đầy thương yêu, vẫn còn nghĩa đồng bào, vẫn còn những người tử tế. Và thấy đời còn đáng

sống.

Một nhà văn Pháp nói văn chương, trước hết là xúc động. Trong truyện ngắn của Tiểu Tử, sự xúc động hầu như thường trực, chan chứa.

Miệt Vườn

Tiểu Tử là một nhà văn miền Nam điển hình, con đường nổi dài của những Hồ Biểu Chánh, Bình Nguyên Lộc, Sơn Nam. Văn của ông là lối kể chuyện của người miền Nam, bình dị nhưng duyên dáng, duyên dáng bởi vì bình dị, tự nhiên. Tiểu Tử không " làm văn ". Không có chữ thật kêu, không có những câu chải chuốt. Với cách viết, với ngôn ngữ chỉ có những tác giả miền Nam mới viết được. Không hề có cường điệu, không hề có làm dáng. Người đọc đôi khi có cảm tưởng tác giả không mấy ưu tư về kỹ thuật viết lách. Ông viết với tấm lòng. Không có ưu tư văn chương, đó là một nhận xét gây tranh cãi sôi nổi về các nhà văn miền Nam trên một tờ báo văn học Sài Gòn trước 75. Nhưng nếu Hồ Biểu Chánh, Bình Nguyên Lộc viết như kể chuyện, Sơn Nam - với Hương Rừng Cà Mau - và sau này, Nguyễn Ngọc Tư - với Cánh Đồng Bất Tận – có văn phong riêng, độc đáo.

Văn chương, trước hết là "style". Có hai loại nhà văn: có văn phong hay không. Tiểu Tử thuộc loại nhà văn thứ nhất. Ngay cả tên những nhân vật cũng đặc miền Nam, không có Lan, Cúc, Hồ Diệp, Giáng Hương, như trong tiểu thuyết miền Bắc, không có Nga My, Diễm My, Công Tăng Tôn Nữ như Huế, chỉ có những con Huệ, con Nhân, con Lúa, thằng Rớt, thầy Năm Chén, thằng Lượm, bà Năm Chiên, bà Năm Cháo lòng. Các địa danh cũng đặc Nam kỳ, không có Cổ Ngự, Vỹ Dạ, Thăng Long, chỉ có những Nhơn Hoà, Cồn Cỏ, Bò Keo, Bình Quới, những tên, những địa danh rất "miệt vườn", chỉ đọc cũng đã thấy dễ thương, lạ tai, ngộ ngộ. Ấm thanh như câu vọng cổ ai ca bên bờ rạch.

Tiểu Tử, 88 tuổi, kỹ sư dầu khí, tác giả nhiều tập truyện ngắn (Những Mảnh Vụn, Bài ca Vọng Cổ, Chuyện Thuở Giao Thời) học ở Marseille, hiện sống ở ngoại ô Paris, nhưng văn của ông không lai Tây một chút nào. Rất Việt nam, đúng ra rất Nam Việt, với lối viết như người ta kể chuyện bên ly la de, bên tô hủ tếu, với những chữ ghen, chữ héng, chữ nghe...". " *Cần gì cứ nói nghe cô Hai, đừng ngại. Mình với nhau mà...* ". Dưới ngòi bút của một tác giả người Bắc, người Trung, gọi người đàn bà là con Huệ, con Nhân có vẻ hỡn, ở Tiểu Tử, nó chỉ có sự thân ái. Ở ngoài đời cũng vậy, nghe ông gọi "con nhỏ" này, con nhỏ kia, người nghe chỉ thấy chỗ thân tình.

Hồ Biểu Chánh, Bình Nguyên Lộc, Sơn Nam, Tiểu Tử đã chứng tỏ ngôn ngữ địa phương, cách diễn tả địa phương làm giàu cho văn hoá dân tộc. Cố gắng bắt chước lối diễn tả Hà Nội là một lầm lỗi, nó chỉ làm cái vốn văn hoá của ta nghèo đi. (Và đó là nói về Hà Nội ngày xưa, Hà Nội của ngàn năm văn vật. **Hà Nội ngày nay không còn gì là nơi văn vật, cái gì cũng "đéo"**, như câu đối thoại ở một sạp báo, không biết có thực hay chỉ là chuyen tếu: " *Còn báo Nhân Dân không? - Đéo còn nhân dân, chỉ còn Người Hà Lợi* ")

Những Giọt Nước Mắt

Văn chương là giả tưởng, nhưng đọc Tiểu tử, người ta thấy cái chân thực, có cảm tưởng không có chi tiết nào là kết quả của tưởng tượng. Tất cả đều là những chuyện tác giả đã sống, hay đã nghe kể lại. Và lại, ở Việt Nam, thực tế vượt xa tưởng tượng. Cái đau đớn, cái thảm kịch mỗi người Việt Nam đã, đang sống, không có người viết văn nào, giàu óc tưởng tượng tới đâu, có thể bịa ra. Orwell, Kafka sống dậy cũng chào thua, thấy óc tưởng tượng của mình có hạn.

Trong “*Thầy Năm Chén*”, ông thầy thuốc, suốt đời làm việc nghĩa, bị cách mạng hành hạ, chuẩn bị cho con vượt biên. Khi già từ con, ông đưa cho con, thằng Kiệt, “*một cái gói mầu đỏ đã phai màu, cột làm nhiều nút*”, nói “*cho con cái ni*” (ông già người gốc Huế). Con giữ trong người để hộ thân.” Kiệt đến Canada an toàn, một ngày dỡ cái gói của cha cho ngày vượt biên. Trong đó có ... ba cái răng vàng. Thầy Năm Chén, nhờ ơn cách mạng, trở thành vô sản, đã cạy ba cái răng vàng cho con làm của hộ thân đi tìm đường sống ở xứ người. Độc giả hiểu tại sao từ ngày con đi, ông Năm Chén chỉ húp cháo.

“*Chiếc Khăn Mùi Xoa*” có thể coi là điển hình cho truyện ngắn Tiểu Tử, trong đó có sự xúc động cao độ, dầm nước mắt, với những nhân vật nhân hậu, giàu tình nghĩa, những chi tiết éo le như một cuốn phim tình lãng mạn, nhưng đơn giản, chân thực. Một người Việt tị nạn ở Pháp về thăm nhà, gặp những người bạn học cũ, trong đó có nhân vật chính, “con Huê”, sự thực là một người đàn bà đã đứng tuổi. Ông ta kể lại:

- Con Huê tiễn tao ra cổng, đứng ngập ngừng một lát rồi bỗng nói một mạch, là lạ, như tội mình trả bài thuộc lòng thuở nhỏ: Anh qua bên Tây, gặp anh Cương nói em gửi lời thăm ảnh. Nó nói rồi bỏ chạy vội vào trong, tao thấy nó đưa tay quệt nước mắt mấy lần. Tao đứng chết trân, nhớ lại lời con Nhàn, em con Huê, nói với tao: “Anh biết không, chị Huê thương anh Cương từ hồi còn nhỏ lận”. Người con gái ở quê mình nó thật thà, trung hậu đến mức độ mà khi trót thương ai thì thương cho đến chết. Họ coi đó là tự nhiên, phải có nước lớn nước ròng.

Tiểu Tử viết chuyện tình âm thầm của người đàn bà từ ngày còn đi học, tới ngày nay đã bạc đầu, với người bạn trai ngày xưa tên là Cương, nhưng sóng gió 75 đã khiến người đàn ông bỏ nước đi lánh nạn. Người con gái của ông Cương, đang sống ở Bruxelles, đọc truyện, cho tác giả hay bố mẹ đều đã qua đời. Trước khi chết, Cương dặn con gái:

- Con ráng tìm cách về Nhơn Hoà, Cầu Cỏ, trao cái này cho cô Hai Huê, nói ba không quên ai hết. Chũ “ai”, đặc Nam kỳ, dễ thương chi lạ. “Cái này” là một bao thư, trong đó có chiếc khăn mùi xoa cô Huê đã tặng Cương thời trẻ. Người con gái thấy thương bố, thương cô Hai Huê khôn cùng. Cô gái đi Việt Nam, một xứ xa lạ, tìm về Nhơn Hoà, Cầu cỏ, tìm người đàn bà tên Huê để trao lại kỷ vật của người đã qua đời. Cô Hai Huê xiú đi khi nghe tin người bạn xưa đã chết. Hai người đàn bà, một già, một trẻ ôm nhau khóc. Cô gái mang cô Hai Huê sang Bỉ, sống với nhau như mẹ con. Người chi mà... Nếu bạn là người tưởng mình có tâm hồn sỏi đá vì đã sống, đã chứng kiến đủ mọi thảm kịch của đời sống, nhất là đời sống của một người Việt Nam, bạn sẽ ngạc nhiên thấy mình đang lau nước mắt

Không Diên Cũng Khùng

Thế giới truyện ngắn của Tiểu Tử xoay quanh hai đề tài chính: những kỷ niệm về một Miền Nam hiền hoà, chất phác, nhân hậu ngày xưa, với những trò vui đùa, nghịch ngợm của đám bạn bè trẻ, những mối tình mộc mạc của những người dân quê và, sau đó, những đảo lộn sau 75, khi tai họa trên trời giáng xuống. “*Tất cả đều bị xáo trộn, bị nghịch lý đến nỗi tao sống trong đó mà lăm khi phải tự hỏi: làm sao có thể như vậy được*”. Một xã hội vô tư, kể cả vùng quê, hiền hòa, trở thành địa ngục. Chỉ còn hận thù, phản trắc, gian xảo, cướp đoạt, dối trá.

Những nhân vật của Tiểu Tử không còn cười đùa, vui chơi, dễ dãi nữa. Đó là những **nhân vật đầy ưu phiền** như ông Tư, như bà Hai, như thầy Năm Chén, như anh Bầy, như bà Năm Cháo lòng. **Một xã hội đồ nát, rách bươm**. “*Những người “cách mạng” xông vào nhà, ngang nhiên hùng hổ, như một bọn cướp. Họ “bươi” từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ sau ra trước... giống như gà bươi đồng rác. Gặp gì kiếm tra nấy. Vạy rồi...hốt hết.*”

Sau 75, người ta truyền nhau một câu ca dao mới: **Thằng khôn thì đã vượt biên. Những thằng ở lại không diên cũng khùng**. Các nhân vật của Tiểu Tử, vốn là những người miền Nam hiền lành, dễ tin, yêu đời, nhiều

người đã hết lòng với “kháng chiến”, sau “cách mạng”, đều bị đàn áp, gia sản bị cướp đoạt trắng trợn trong những chiến dịch “đánh tư sản mại bản” trở thành không điền cũng không.

Ông Tư (trong **IM LĂNG**) là người có gia sản ở Sài Gòn, đã bí mật đóng góp tài chánh cho “Giải Phóng”. Khi Cộng Sản chiếm miền Nam, không những không được trả ơn, mà bị hành hạ, gia sản bị cướp sạch. *“Bỗng nhiên ông Tư nhận thức rằng tất cả những gì thuộc về ông bây giờ chỉ còn lại người vợ của ông đang chờ đợi ông ở nhà”*. Nhưng bà vợ tiếc của, uất hận vì bị cách mạng lừa gạt, suốt ngày day nghiến, trách móc chồng. Rồi cuộc hai vợ chồng tìm được cách chạy sang Pháp, nơi con trai ông đã được bố mẹ gửi đi du học, đã thành đạt, có nhà cửa sang trọng. Ông con hỏi bố ở chơi bao nhiêu ngày. Ông Tư nói ở lại luôn. Ông con nói, giọng đặc “Việt kiều yêu nước”:

- Ua, sao lại ở luôn. Bây giờ nước nhà độc lập rồi, không còn thằng nào ngồi trên cổ mình hết; vậy mà ba má bỏ qua đây luôn. Thiệt là vô lý .

Ông Tư trở thành một người câm, không nói gì với ai nữa. Cho đến một hôm ông làm lúi lội xuống biển cho nước cuốn đi. Ông Tư là một “thằng khôn” đã vượt biên, nhưng cái đầu đờn bám ông già cho dù có trốn ở cuối chân trời, cuối cùng **chỉ có nước biển mới rửa sạch**.

Bà Hai (trong **Thằng Đi Mất Biệt**), con cái chết, gia đình tan nát, suốt ngày ngồi chờ đứa con trai còn lại bị đưa đi cải tạo. *“Khi trời nắng ráo, bà đi tuốt ra ngoài vòm rạch, lên ngồi trên môi đất có thể nhìn thẳng qua bên kia sông. Như vậy, ‘khi nào thằng nhỏ nó về, mình thấy nó từ đằng xa, nó có đi đò, trong đám đò, mình cũng nhìn ra được nó liền hà”*.

Thầy Năm Chén, phòng mạch bị chiếm, con trai phải bỏ đi vượt biển. *“Chia tay nhau mà hai cha con không dám ôm nhau. Sợ người ta để ý. Thầy không đưa con ra cổng nghỉ trang. Sợ người ta để ý. Thầy không dám để rơi một giọt nước mắt. Sợ người ta để ý. Thầy chỉ thở dài. Thời buổi bây giờ chỉ thở dài là không ai để ý. Bởi vì ai cũng thở dài hết”*.

Ông già bới rác (truyện cùng tên) là một ông già có công với “cách mạng”, bị cách mạng cướp hết không còn manh giáp, trở thành không, suốt ngày lang thang ngoài đường bới rác, *“tao bới rác để kiếm mấy thằng Việt Cộng tao đã nuôi trong nhà”*

Trong **Những Mảnh Vụn** , người yêu “đi chui bán chánh thức”, nghĩa là đi vượt biển do cán bộ tổ chức, biệt tăm, chắc mất xác vì tàu quá cũ bị chìm, anh Bẫy suốt ngày, như một người mất hồn, đi qua lại tất cả những nơi ngày xưa hai người vẫn hẹn hò. *“Bẫy không biết mình đang đi lượm những những mảnh vụn của cuộc tình. Nếu không có cái “ngay cách mạng thành công” đã thật sự thành công trong nhiệm vụ đập nát tất cả những gì của miền Nam, kể cả những gì nhỏ bé nhất, tâm thường như tình yêu của chàng trai và cô gái đó”*.

Bà Năm cháo lòng *“vẫn bán cháo lòng, lâu lâu vẫn chửi thằng con mà giống như bà chửi cả nước.”*

Mỗi truyện ngắn Tiểu Tử thể hiện sống động một giai đoạn lịch sử, tóm tắt trong câu thơ mà người ta gán cho Bùi Giáng, vì trong cái điên loạn của xã hội, người điên tỉnh hơn cả người tỉnh: **Đánh cho Mỹ cút, Ngụy nhào. Đánh cho chết mẹ đồng bào miền Nam.**

Những Nụ Cười

Đọc Tiểu Tử, người ta không thể không xúc động. Nhưng văn Tiểu Tử cũng đầy nét khôi hài, những nhận xét ngộ nghĩnh. Phòng mạch của Thầy Năm Chén *“bệnh nơn cũng vắng. Làm như người ta sợ quá rồi... quên bệnh. Trái lại, bên phía chuà thì lại đông người lui tới và ngày nào cũng có người. Làm như người ta chỉ còn biết ... dựa vào Phật.”*

Qua vài nét chấm phá, ông ghi lại những cảnh trái tai gai mắt, những cảnh lố bịch của những người thắng trận. Những cảnh không biết nên cười hay nên khóc diễn ra trước mắt, mỗi ngày, chỉ cần ghi lại, không cần thêm thắt, bình luận. André Gide: *Plus un humouriste est intelligent, moins il a besoin de déformer la réalité pour le rendre significative* (Một nhà khôi hài càng thông minh, càng không cần bóp méo sự thực để làm cho nó có ý nghĩa). Tiểu Tử không cần bóp méo sự thực, chỉ việc cúi xuống lượm, ghi lại những cái lố lăng, đảo

lộn luân thường diễn ra mỗi ngày, trước mắt. Nói như vậy, sự thực không dễ. Phải tinh tế, nhạy cảm mới biết “lựa” cái gì, trong một cửa hàng ê hề là xã hội VN những năm sau 75. Muốn hiểu lịch sử, hay xã hội trong một giai đoạn lịch sử, không gì hơn là đọc các nhà văn. Hơn là những sử gia, những nhà biên khảo, nhà văn, trong vài chữ, vài nét, cho thấy mặt thực của xã hội. Salman Rusdhie nói ông viết văn, bởi vì đó là cách hay nhất ông tìm thấy để hiểu thế giới chung quanh. Văn chương đi vào trái tim, trong khi biên khảo chỉ đi vào trí óc. Không có xúc động, rất khó có cảm thông. Không có cảm thông, không sống với người trong cuộc, làm sao hiểu được? Staline: “*một người chết là một bi kịch, một triệu người chết chỉ là một con số thống kê*”. Nhà văn không làm thống kê, chỉ ghi lại bi kịch của mỗi nhân vật, của tôi, của anh, của mỗi người. Mỗi câu chuyện là một bi kịch; hay bi hài kịch - farces tragiques - của một thời đảo điên.

Ký Ước về Một Xã Hội Từ Tế

Truyện ngắn Tiểu Tử, với lối hành văn bình dị, linh động là một cuốn tự điển sống của ngôn ngữ miền Nam thời chưa loạn. Đó là kho tàng quý; trong khi ở hải ngoại, chữ Việt càng ngày càng lai Tây, lai Mỹ; trong nước càng ngày càng lai Tàu, với những chữ, những lối nói ngớ ngẩn, đôi khi kỳ quái, khiến tiếng Việt không còn là tiếng Việt, báo hiệu một ngày **người Việt không còn là người Việt**. Và, từ đó, nước Việt không còn là nước Việt. Nguyễn Văn Vĩnh : tiếng Việt còn, nước Việt còn...

Truyện ngắn Tiểu Tử là những giọt nước mắt, những tiếng thờ dài, nụ cười đùa cợt trong những ngày bình an và ngay cả, nhất là, trong cơn đốn đau cùng cực. Ông là một nhân chứng quý báu của một giai đoạn bi thảm của một thuở giao thời. “Chuyện Thuở Giao Thời” là tựa tập truyện sau cùng của tác giả. Nhưng chữ thuở giao thời còn nhẹ quá. Phải nói là một cuộc đổi đời ghê rợn nhất trong lịch sử dân tộc Việt, một dân tộc vốn đã quen ăn nằm với máu và nước mắt.

Độc giả trân trọng với truyện ngắn Tiểu T có lẽ bởi vì đó là một tài liệu quý. Một cuốn phim sống động về một xã hội tử tế đang phá sản, đặc biệt là phá sản về luân lý, về tình người. Cái xã hội tử tế tử tế đó càng xa dần, càng biệt tăm, rã rời, và biến mất, người ta càng xúc động, như một chiều rảnh rỗi, không cầm được nước mắt khi coi lại những tấm hình cũ, thật đẹp, thật thơ mộng, của chính mình ngày xưa ⁽²⁾

TỪ THỨC

1. A.Gide muốn nói muốn viết văn, phải đi vào tận cùng tâm khảm của con người. Và nếu đi tới cùng, sẽ thấy nhiều cái xấu, cái lờ lói. Bản chất con người phức tạp, đời sống phức tạp, cái xấu cái tốt lẫn lộn. Văn chương phải lột trần được cái sự thực đó.

2. Trên đây là bài nói chuyện nhân dịp ra mắt sách của Tiểu Tử ở Paris, ngày 03/01 /2015. Những đoạn văn được trích dẫn từ ba tuyển tập truyện ngắn : Những Mảnh Vụn , Tiếng Ca Vọng Cổ, ChuyệnThuở Giao Thời. Địa chỉ e-mail liên lạc: Tiểu Tử, vanvovan9@gmail.com